

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của  
TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**NGÂN HÀNG TMCP  
KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3211-03/2020/TCM-TCB

Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN  
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
  - Mã chứng khoán: TCB
  - Địa chỉ trụ sở chính: Techcombank Tower, 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
  - Điện thoại: +84 (0243) 944 6368
  - Fax: +84 (0243) 944 6362
  - Người thực hiện công bố thông tin: Bà Thái Hà Linh  
Chức vụ: Giám đốc Kế toán, Chính sách Tài chính và Thuế
- Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Ngày 4/6/2020, Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam công bố *thông tin về việc*  
*hợp.. Đại. hội. đồng. cổ. đông. năm. 2020*.....

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 4/6/2020  
tại đường dẫn: <https://www.techcombank.com.vn/nha-dau-tu>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước  
pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm/

- Tài liệu liên quan đến việc CBTT

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC KẾ TOÁN  
CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH VÀ THUẾ  
**THÁI HÀ LINH**

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM



191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
MSDN: 0100230800 đăng ký lần đầu ngày 07/9/1993 tại Sở KH và ĐT Hà Nội

**THÔNG BÁO HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Kính gửi: QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**  
**Đồng kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH**

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam xin trân trọng thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

**Thời gian:** 9h00 thứ Bảy, ngày 20/06/2020 (đón tiếp Quý Cổ đông đăng ký dự họp từ 8h00)  
**Địa điểm:** Trung tâm Hội nghị Quốc tế Almaz, Đường Hoa Hồng,  
Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Hà Nội.

- Chi tiết chương trình, nội dung cuộc họp, mẫu ủy quyền tham dự và tài liệu họp được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Techcombank tại địa chỉ: <https://www.techcombank.com.vn/nha-dau-tu/dai-hoi-co-dong>.
- Khi đăng ký tham dự:
  - Đối với trường hợp tham dự trực tiếp: Kính đề nghị Quý Cổ đông mang theo Thông báo mời họp (được gửi đến địa chỉ đăng ký của Quý Cổ đông) cùng Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp.
  - Đối với trường hợp tham dự theo ủy quyền: Kính đề nghị người được ủy quyền dự họp mang theo các giấy tờ sau:
    - Thông báo mời họp (được gửi đến địa chỉ đăng ký của Quý Cổ đông);
    - Bản gốc Giấy ủy quyền được điền thông tin đầy đủ theo mẫu của Techcombank;
    - Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp của Người được ủy quyền.
- Để thuận tiện cho công tác tổ chức, Quý cổ đông vui lòng đăng ký tham dự trước 17h ngày 17/6/2020 theo địa chỉ: Bộ phận quản lý cổ đông, TCBS, Tầng 12 Hội sở Techcombank, 191 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Điện thoại: 024 - 3944.6368 (máy lẻ 1507; 5316).

*Chúng tôi rất hân hạnh được đón tiếp Quý vị Cổ đông tham dự Đại hội.*

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Hồ Hùng Anh**

**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 (bao gồm ngân sách thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020);
2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Hội đồng Quản trị và thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT năm 2019;
3. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019;
4. Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2019 của Techcombank và các công ty con/công ty trực thuộc đã được kiểm toán và Báo cáo của kiểm toán độc lập;
5. Tờ trình về trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2019;
6. Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ Techcombank năm 2020 và Điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài;
7. Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Techcombank;
8. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
9. Các vấn đề khác (nếu có).



Số: 0485/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019, KẾ HOẠCH NĂM 2020**

**PHẦN I**

**BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020**

Ban lãnh đạo Ngân hàng xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông “*Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và báo cáo kế hoạch kinh doanh năm 2020*” như sau:

**I. KẾT QUẢ KINH DOANH TRONG NĂM 2019**

**A. Những kết quả chính**

- (i) Tại thời điểm 31/12/2019, tổng tài sản toàn Ngân hàng đạt: 383.699 tỷ đồng, tăng 19,5% so với năm 2018.
- (ii) Lợi nhuận trước thuế cả năm của toàn Ngân hàng đạt 12.838 tỷ đồng, tăng 20,4% so với năm 2018.
- (iii) Tổng huy động (bao gồm chứng chi tiền gửi cho khách hàng cá nhân) toàn Ngân hàng đạt 237.252 tỷ đồng, tăng 14,2% so với năm 2018.
- (iv) Tổng dư nợ tín dụng (1) tính đến cuối năm 2019 đạt 258.041 tỷ đồng, tăng 18,8% so với năm 2018, trong hạn mức tăng trưởng được Ngân hàng nhà nước cho phép.
- (v) Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo Thông tư 41 tại 31/12/2019 đạt 15,47%, cao hơn so với hạn mức 8% theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Đơn vị: tỷ

VND

Mục	Năm 2018	Năm 2019		% So sánh với	
		Kế hoạch	Thực hiện	2018	Kế hoạch
Dư nợ tín dụng <sup>(1)</sup>	217.138	245.366	258.041	18,8%	5,2%
Tổng Huy động từ khách hàng <sup>(2)</sup>	207.678	274.156	237.252	14,2%	-13,5%
Tổng tài sản	320.989	375.821	383.699	19,5%	2,1%
Lợi nhuận trước thuế	10.661	11.750	12.838	20,4%	9,3%

<sup>(1)</sup> Số dư tín dụng riêng Ngân hàng được tính theo quy định của Ngân hàng nhà nước

(2) Bao gồm chứng chỉ tiền gửi cho khách hàng cá nhân

## **B. Đánh giá chung về hoạt động kinh doanh năm 2019:**

### **1. Huy động vốn**

Số dư tiền gửi tăng trưởng tốt trong năm 2019 ở cả khách hàng cá nhân và cả khách hàng tổ chức kinh tế, và tiền gửi đến từ cá nhân vẫn giữ tỷ trọng lớn, chiếm 72,3% trong tổng tiền gửi khách hàng. Năm 2019 Techcombank ghi nhận sự tăng trưởng ấn tượng về số lượng khách hàng với hơn 1 triệu khách hàng mới, tăng hơn 40% ở cả phân khúc khách hàng cá nhân & khách hàng doanh nghiệp. Nhờ đó, tỷ trọng tiền gửi không kỳ hạn trong tổng huy động của Ngân hàng đã tăng từ 28,7% lên 34,5% trong năm 2019. Trong đó, tiền gửi không kỳ hạn từ khách hàng cá nhân đã có những đóng góp vượt trội với tỷ lệ tăng trưởng 83%, chiếm 58% tổng số dư tiền gửi không kỳ hạn của toàn ngân hàng. Sự tăng trưởng mạnh mẽ của tiền gửi không kỳ hạn là nhân tố chính giúp giảm chi phí huy động, góp phần đáng kể thúc đẩy cải thiện biên thu nhập lãi thuần đạt 4,21% cho năm 2019, tăng 0,47% so với năm trước.

### **2. Sử dụng vốn**

Tại thời điểm 31/12/2019, số dư tín dụng riêng Ngân hàng (theo quy định của Ngân hàng nhà nước) của Techcombank đạt 258.041 tỷ đồng, tăng trưởng 18,8% so với năm trước. Cơ cấu dư nợ tập trung vào các phân khúc khách hàng mục tiêu theo đúng chiến lược “Rủi ro thấp - Lợi nhuận cao”. Phân khúc Khách hàng cá nhân và Khách hàng doanh nghiệp nhỏ & vừa tiếp tục là phân khúc tập trung chiến lược của Techcombank khi tăng trưởng lần lượt 45% và 43% trong năm 2019, chiếm tỷ trọng 46% và 19% tổng dư nợ toàn Ngân hàng. Xét trên cơ cấu dư nợ theo kỳ hạn, tỷ trọng cho vay ngắn hạn-vốn lưu động của nhóm khách hàng doanh nghiệp được duy trì ở mức 59% trong năm 2019.

### **3. Các hoạt động phi tín dụng**

Techcombank tiếp tục phát triển và đa dạng hóa các sản phẩm để có thể hỗ trợ tốt nhất nhu cầu tài chính của khách hàng, giúp Ngân hàng duy trì nguồn doanh thu ngoài lãi trong tổng thu nhập hoạt động - bám sát chiến lược của Ngân hàng là tiếp tục tập trung vào việc tăng đóng góp thu nhập dựa trên phí để đa dạng hóa và cung cấp cơ sở doanh thu bền vững - điều đặc biệt quan trọng trong điều kiện thị trường luôn có biến động. Trong cơ cấu thu nhập phi của Ngân hàng, doanh thu từ dịch vụ tư vấn phát hành chứng khoán và dịch vụ hoa hồng hợp tác bảo hiểm chiếm tỷ trọng cao nhất trong năm 2019 với 30% và 29%.

### **4. Tập trung phát triển công nghệ vượt trội**

Techcombank là một ngân hàng tiên phong trong công nghệ. Trong suốt 26 năm cung cấp dịch vụ, Techcombank đã tự định vị mình là một ngân hàng hàng đầu trong việc số hóa các

dịch vụ và sản phẩm ngân hàng. Techcombank là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam triển khai giải pháp ngân hàng lõi, cung cấp dịch vụ ngân hàng trực tuyến và ngân hàng di động.

Năm 2019, Ngân hàng đặt các nhu cầu của khách hàng là trọng tâm và tập trung cung cấp một nền tảng kỹ thuật số hàng đầu thị trường, tăng cường an ninh mạng và chuyển đổi thông qua số hóa. Nền tảng công nghệ kỹ thuật số của Techcombank mang lại cho khách hàng sự thuận tiện khi giao dịch ở bất cứ đâu với hệ thống cung cấp dịch vụ luôn hoạt động 24/7. Để tạo dựng được niềm tin của khách hàng vào dịch vụ của mình, Ngân hàng tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào cơ sở hạ tầng và kiến trúc có tính linh hoạt, hiệu năng cao. Các nền tảng kỹ thuật số phục vụ cho các khách hàng bán lẻ và doanh nghiệp đã bổ sung thêm được nhiều tính năng mới để khách hàng có thể thực hiện thêm nhiều các hoạt động đầu tư và quản lý tài chính trên nền tảng kỹ thuật số.

Khách hàng luôn đặt niềm tin vào Techcombank với các vấn đề tài chính của họ và Ngân hàng cũng bảo vệ an ninh và quyền riêng tư của khách hàng trên toàn cầu khỏi các mối đe dọa trên mạng trực tuyến. Hàng năm, Techcombank thực hiện đầu tư đáng kể vào công nghệ an ninh mạng, đào tạo và con người. Mọi dữ liệu và giao dịch của khách hàng đều được bảo vệ bằng các phương thức, giao thức bảo mật đạt tiêu chuẩn quốc tế. Techcombank rất chú trọng đến quyền riêng tư và bảo mật của khách hàng.

Chương trình chuyển đổi toàn ngân hàng của Techcombank bao gồm việc số hóa và cải thiện hoạt động của các dịch vụ hiện có. Trải nghiệm khách hàng tiếp tục được cải thiện nhờ các cải tiến hoạt động trong hành trình cho vay, mở rộng sử dụng số hóa trong hoạt động thẻ và hiện đại hóa các quy trình hoạt động cốt lõi.

Kết quả của việc tập trung vào nhu cầu của khách hàng mang lại cho Techcombank một lượng lớn khách hàng mới. Dịch vụ kỹ thuật số của Ngân hàng tăng trưởng 151%. Thêm vào đó, giá trị giao dịch thực hiện qua ngân hàng tăng 143% so với năm cùng kỳ. Khách hàng đánh giá cao sự tiện lợi và hiệu quả của các nền tảng kỹ thuật số của Techcombank và sử dụng các dịch vụ từ nền tảng này nhiều gấp 10 lần so với việc thực hiện giao dịch tại các chi nhánh. Điều đó giúp Techcombank duy trì chi phí trên giao dịch hiệu quả.

## **5. Công tác quản trị Nguồn nhân lực**

Năm 2019, bên cạnh việc đề cao giá trị “Nhân sự xuất sắc”, Techcombank đã đặc biệt chú trọng đến việc mang lại niềm tin với tổ chức, niềm hạnh phúc cho đội ngũ Cán bộ nhân viên (“CBNV”) của Ngân hàng. Tại Techcombank, chiến lược nhân sự luôn đi trước và song hành cùng chiến lược kinh doanh, đồng thời theo sát, đón đầu xu hướng quản trị nhân sự tiên tiến, hướng đến việc đào tạo, phát triển năng lực và xây dựng lộ trình sự nghiệp rõ ràng cho mỗi cán

bộ nhân viên. “Chất” và “Lượng” nhân sự tại Techcombank đã và đang tiếp tục được nâng cao, thể hiện qua các chỉ số đo lường, cụ thể như sau:

- (i) Số lượng cán bộ nhân viên bình quân tăng 16% từ 9.043 cán bộ năm 2018 lên mức 10.457 cán bộ năm 2019 theo đúng chiến lược và kế hoạch mở rộng mục tiêu kinh doanh.
- (ii) Thu nhập bình quân/năm của cán bộ nhân viên tăng 13% từ mức 30 triệu đồng năm 2018 lên mức 34 triệu đồng năm 2019.
- (iii) Số lượng cán bộ đạt trình độ học vấn cao có xu hướng tăng, với tỷ lệ cán bộ có trình độ đại học đạt 84% và trên đại học đạt 8% năm 2019.
- (iv) Tỷ lệ nghỉ việc năm 2019 của Techcombank tương đương năm 2018, ở mức 16,7%. So với đà tăng của số lượng cán bộ tuyển mới, đây là tỷ lệ tương đối khả quan.
- (v) Thời gian làm việc trung bình của cán bộ đạt mức 4,5 năm. Đây là con số rất tích cực, thể hiện mức độ gắn kết của người lao động với ngân hàng, cao hơn đáng kể so với mức trung bình 3 năm của ngành dịch vụ.

Tiếp nối truyền thống đào tạo những con người vượt trội, năm 2019, Techcombank đặc biệt chú trọng đầu tư vào công tác đào tạo, đưa ra những giải pháp thiết thực nhất nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng đội ngũ CBNV và đồng thời trang bị cho CBNV đầy đủ kỹ năng, kiến thức để sẵn sàng chuyển đổi.

- (vi) Triển khai thành công 1.348 khóa học và thi, với 109.975 lượt học viên, trong đó bao gồm 665 khóa học tập trung, 597 khóa học e-learning, 86 khóa học ngoài Ngân hàng. Số lượng giảng viên nội bộ tham gia giảng dạy cũng tăng dần qua các năm, đạt 435 cán bộ trong năm 2019 (không bao gồm giảng viên cơ hữu). Đây là những con số vô cùng ấn tượng, khẳng định một năm bút phá và thành công đối với công tác đào tạo tại Techcombank.
- (vii) Đặc biệt, Ngân hàng luôn ưu tiên và chú trọng việc đào tạo chuyên sâu cho các cán bộ lãnh đạo vụ và đội ngũ kế cận, thông qua việc liên tục cải tiến các chương trình đào tạo chủ chốt nhằm xây dựng một đội ngũ CBNV tinh nhuệ, sẵn sàng đương đầu với những thay đổi không ngừng và đảm nhiệm những nhiệm vụ mới.

Chính sách đãi ngộ của Techcombank hiện nay rất đa dạng, đáp ứng toàn diện nhu cầu từ cơ bản (thông qua chính sách lương thưởng, phúc lợi cơ bản) đến nâng cao (các chế độ cạnh tranh, vượt trội hơn) của CBNV. Tất cả các chính sách lương thưởng, phúc lợi đều đảm bảo cạnh tranh/cao hơn mặt bằng chung thị trường các Ngân hàng nội địa và các Công ty đa quốc gia tại Việt Nam. Về điều kiện và không gian làm việc, Tòa nhà Hội sở mới Techcombank Trần Duy Hưng đã chính thức đi vào hoạt động từ tháng 9 năm 2019. Đây là dự án đầu tư lớn

về không gian làm việc đáp ứng tiêu chuẩn làm việc quốc tế và được ứng dụng theo nguyên tắc Agile về tạo môi trường hiện đại, linh hoạt với những không gian mở nhằm thúc đẩy tinh thần hợp tác, mang đến sự năng động, sáng tạo cho các cán bộ nhân viên và từ đó nâng cao hiệu quả làm việc.

Để đánh giá mức độ hài lòng của cán bộ nhân viên, Khảo sát mức độ hiệu quả của cán bộ nhân viên (EES) được triển khai định kỳ 2 năm 1 lần. Theo đó trong kỳ khảo sát EES 2019, các chỉ số mức độ gắn kết, mức độ tạo điều kiện và mức độ hiệu quả của Techcombank đều tăng mạnh so với cùng kỳ khảo sát năm 2017. Cụ thể, mức độ gắn kết năm 2019 đạt 79% (tăng 4% so với 2017), mức độ tạo điều kiện 84% (tăng 5% so với năm 2017) và mức độ hiệu quả đạt 73% (tăng 7% so với năm 2017). Bốn khía cạnh đạt kết quả tốt nhất bao gồm: Định hướng công việc rõ ràng và có triển vọng (đạt 95% so với 93% trong năm 2017), Chú trọng vào chất lượng và khách hàng (đạt 92% so với 86% trong năm 2017), Sự tin tưởng vào lãnh đạo (đạt 89% so với 83% trong năm 2017) và Công việc, cơ cấu và quy trình (đạt 89% so với 84% trong năm 2017). Không chỉ dừng lại ở đó, khi so sánh với Ngân hàng quốc tế, Ngân hàng khu vực Đông Nam Á và các công ty đa quốc gia tại Việt Nam, tỷ lệ của Techcombank đều thể hiện những con số vượt trội, cao hơn so với mức độ tiêu chuẩn của các nhóm trên.

Bằng những nỗ lực từng ngày, Khối Quản trị nguồn nhân lực đã đạt được những kết quả xuất sắc và thành tựu vượt trội. Theo đó, Techcombank vinh dự khi giành được cúp vàng danh giá với hạng mục: “Employer of the year - Banking” tại giải thưởng Great Employer trong hệ thống giải thưởng Stevie Awards trong tháng 9 năm 2019.

## **6. Kiểm soát rủi ro và quản lý tuân thủ**

Năm 2019, Techcombank tiếp tục hành trình chuyển đổi để trở thành ngân hàng tốt nhất tại Việt Nam và một trong những ngân hàng tốt nhất trong khu vực. Để đạt được mục tiêu chiến lược quan trọng lấy khách hàng là trung tâm của mô hình kinh doanh có tốc độ phát triển mạnh mẽ, Techcombank đã và đang chú trọng tăng cường quản trị ngân hàng, hệ thống kiểm soát nội bộ và khung quản lý vốn. Trên chặng đường đó, trong năm 2019 Techcombank đã đạt được các thành tựu nổi bật về kiểm soát rủi ro và quản lý tuân thủ. Một sự kiện trong năm 2019 là việc Techcombank chính thức được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê chuẩn áp dụng trước thời hạn Thông tư 41/2016/TT-NHNN quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo tiêu chuẩn của Basel II. Sự kiện này được đánh giá là cột mốc quan trọng đánh dấu sự thành công của Techcombank trong việc không ngừng nâng cao năng lực quản lý rủi ro và chuẩn mực an toàn trong hoạt động ngân hàng theo thông lệ quốc tế. Qua đó, ngày càng hoàn thiện hệ thống quản trị điều hành theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch, hiệu quả dựa trên những cơ sở dữ liệu đầy đủ, rõ ràng và chi tiết.



Trong năm 2020, Techcombank sẽ hoàn thành các dự án bao gồm Quy trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP), Kiểm tra sức chịu đựng và Lập kế hoạch vốn nhằm tiếp tục hoàn thiện và tiệm cận các chuẩn mực Basel 2. Bên cạnh đó Ngân hàng sẽ tiếp tục hoàn thiện các mô hình đo lường rủi ro theo các phương pháp nâng cao (IRB). Việc đáp ứng các chuẩn mực quốc tế sẽ giúp Ngân hàng hoạt động an toàn hơn, dự phòng đủ vốn để chống chịu các loại rủi ro, đem lại sự tin tưởng và yên tâm với khách hàng và nhà đầu tư.

Ngoài ra trong năm 2019, Ngân hàng đã triển khai hàng loạt các hoạt động nhằm tăng cường hiệu quả quản trị rủi ro đối với các rủi ro trọng yếu. Ngân hàng tăng cường hoạt động của Hội đồng rủi ro và Hội đồng quản lý Vốn nhằm tuân thủ Thông tư 13/2018/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Trong lĩnh vực quản trị rủi ro tín dụng, Techcombank thực hiện xây dựng chính sách tín dụng và Chiến lược kinh doanh theo từng phân khúc khách hàng và Hệ sinh thái dựa trên am hiểu khách hàng, nhằm tối ưu hóa giải pháp tài chính cho khách hàng.

Trong lĩnh vực quản trị rủi ro thị trường, Techcombank tập trung vào công tác đo lường rủi ro thị trường theo tiêu chuẩn Basel 2 cho từng danh mục và cho Toàn số kinh doanh; đồng thời triển khai dự án kiểm định các mô hình rủi ro thị trường với sự tham gia của Risk Dynamics thuộc công ty McKinsey để đảm bảo tính chính xác và tin cậy của các mô hình này, hỗ trợ cho các cấp phê duyệt, các đơn vị quản trị, đơn vị kinh doanh trong quá trình ra quyết định

Trong lĩnh vực quản trị rủi ro thanh khoản, Techcombank cũng đã hoàn thiện quy định, quy trình quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đáp ứng Thông tư 13/2018/TT-NHNN về hệ thống kiểm soát nội bộ; đồng thời cập nhật, bổ sung những sửa đổi trong Thông tư 22/2019/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng.

Trong công tác quản lý rủi ro hoạt động, Techcombank chú trọng và tăng cường với mục tiêu bảo vệ Ngân hàng, cổ đông và khách hàng tránh được tổn thất rủi ro hoạt động.

## **7. Định vị thương hiệu đại diện cho khát vọng lạc quan và tự lập**

Triển khai chiến lược định vị thương hiệu mới “Vượt trội hơn mỗi ngày”, năm 2019, Techcombank đã từng bước thực hiện sứ mệnh tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp đạt được những mục tiêu cao hơn và thành công hơn mỗi ngày.

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh theo chiến lược lấy khách hàng làm trọng tâm, dẫn dắt đời sống tài chính của người Việt Nam, Techcombank tiên phong dẫn dắt xu hướng sống lành mạnh thông qua các hoạt động tiếp thị trải nghiệm thể hiện khát vọng lạc quan, tự lập, chính

phục thù thách và bút phá giới hạn của bản thân. Nổi bật là các giải thể thao sức bền như Techcombank HCM Marathon Quốc tế và Techcombank IRONMAN 70.3 Việt Nam tại Đà Nẵng.

Năm 2019, số người tham dự Techcombank HCM Marathon Quốc tế là gần 13.000 người so với năm đầu tiên 2017 tổ chức với số người tham dự khoảng gần 5.000 người tham gia. Điều này đã đưa giải trở thành giải chạy quy mô lớn nhất từng tổ chức tại Việt Nam với nhiều danh hiệu “dẫn đầu”: giải có số lượng vận động viên (VĐV) chạy 42km nhiều nhất 1.695 VĐV, dù có gần 13.000 tham dự nhưng tỷ lệ người chạy 5km chiếm thấp nhất với 8% và thu hút các VĐV đến từ 66 quốc gia khác nhau.

Techcombank IRONMAN 70.3 Việt Nam 2019 cũng ghi nhận con số kỷ lục người tham dự lên đến hơn gần 2.500 vận động viên. Với việc tiên phong tổ chức các giải thể thao sức bền có qui mô đẳng cấp quốc tế, Techcombank đã dẫn dắt phong trào cùng nhau luyện tập, xây dựng nền tảng sức khỏe khỏe mạnh đồng thời gửi đi một thông điệp mạnh mẽ về tinh thần bền bỉ, luyện tập mỗi ngày để theo đuổi và chinh phục ước mơ.

Cũng trong những hoạt động thể thao, Techcombank đã đóng góp thiết thực về tài chính cho những hoàn cảnh khó khăn, những tổ chức xã hội, từ thiện và cả những bạn trẻ đang nỗ lực khởi nghiệp. Năm 2019, Techcombank HCM Marathon Quốc tế đã dành tặng 2 tỷ đồng cho các quỹ từ thiện, nâng tổng ngân sách dành cho cộng đồng của ngân hàng lên 65 tỷ đồng (tăng 30% so với 2018), góp phần xây dựng 5 trường học mới cho các em học sinh ở vùng dân cư khó khăn, 151 nhà tình thương, giúp Techcombank làm tròn sứ mệnh nâng tầm chất lượng cuộc sống tốt đẹp hơn cho xã hội bên cạnh việc trở thành một trong những ngân hàng dẫn đầu.

Với những nỗ lực xây dựng định vị thương hiệu gắn với khát vọng tự lập và lạc quan, Techcombank được nhà tư vấn định giá thương hiệu hàng đầu thế giới Brand Finance đánh giá cao với giá trị thương hiệu bút phá ấn tượng tăng 65% so với 2018, cán mốc 401 triệu USD vào năm 2019 và lạc quan hướng đến hành trình cán mốc giá trị 1 tỷ USD năm 2025.

## **8. Công ty con**

### **8.1. Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – “Techcombank AMC”**

Trong năm 2019, Techcombank AMC tiếp tục phát triển tốt công cụ hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thu hồi nợ, xử lý tài sản đảm bảo cho Techcombank. Qua đó đã hỗ trợ tích cực cho Techcombank trong việc xử lý phát mãi tài sản, thu hồi các khoản nợ có vấn đề. Tổng số tiền thu hồi nợ trong năm đạt 1.891 tỷ VNĐ, trong đó Techcombank AMC đã đóng góp trực tiếp 1.080 tỷ vào lợi nhuận của Techcombank thông qua thu nợ nhóm khách hàng đã xử lý bằng nguồn dự phòng rủi ro. Techcombank AMC đã góp phần giữ tỷ lệ nợ xấu theo kế

hoạch của Techcombank, đồng thời góp phần đảm bảo các tỷ lệ an toàn vốn cho Techcombank theo quy định.

## **8.2. Công ty cổ phần chứng khoán Kỹ thương (“TCBS”)**

Năm 2019, những chỉ số tài chính chủ lực TCBS tiếp tục duy trì ở mức độ vững mạnh và an toàn. Tổng giá trị tài sản và doanh thu tăng trưởng đều đặn trong giai đoạn 2014 - 2019. Cụ thể, doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2019 của TCBS đạt lần lượt 2.172 tỷ đồng và 1.819 tỷ đồng, tăng trưởng tương ứng 16% và 19% so với năm 2018. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt mức 38%, thuộc top các công ty chứng khoán tại châu Á. Tổng tài sản của Công ty tiếp tục tăng trưởng vượt bậc từ 4.351 tỷ đồng (cuối 2018) lên 6.302 tỷ đồng vào cuối năm 2019, tăng 45% so với năm trước. Sự tăng trưởng này chủ yếu đến từ việc đẩy mạnh nghiệp vụ sản phẩm đầu tư cá nhân (bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và các quỹ đầu tư). Biên lợi nhuận ròng cũng giữ ở mức ổn định với tỷ lệ 67% năm 2019.

Dẫn dắt thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) tại Việt Nam, TCBS đã tư vấn phát hành và huy động thành công trên 60.000 tỷ đồng trái phiếu cho các khách hàng doanh nghiệp và ngân hàng trong năm 2019. Trong đó, TCBS đã phân phối bán lẻ ra thị trường cho nhà đầu tư cá nhân hơn 30.000 tỷ đồng, tăng 47% so với cùng kỳ năm 2018.

Trong 5 năm 2014 - 2019, hơn 80.000 tỷ đồng trái phiếu iBond đã được TCBS phân phối ra thị trường bán lẻ. Với hơn 95% danh mục TPDN niêm yết trên sàn là từ TCBS, thị phần giao dịch TPDN trên sàn HOSE của công ty tiếp tục chiếm hơn 80% trong năm 2019.

Quỹ TCBF do TCBS phân phối, đã thu hút hơn 22.720 khách hàng tham gia đầu tư. Giá trị tài sản ròng của quỹ TCBF tại ngày 31/12/2019 đã tăng 132% so với năm 2018, đạt 15.360 tỷ đồng, tiếp tục giữ vị thế là quỹ mở nội địa lớn nhất Việt Nam với 94% thị phần quỹ trái phiếu tại Việt Nam.

Năm 2019, TCBS tiếp tục giành các giải thưởng danh giá như “Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam giai đoạn từ 2007 đến 2019” của tạp chí Alpha Southeast Asia trao tặng; “Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam 2019” của tạp chí Finance Asia trao tặng; “Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam năm 2019” và “Giao dịch tư vấn xuất sắc nhất” do tạp chí The Asset vinh danh.

## **8.3. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (“Techcombank Capital”)**

Ngành quản lý quỹ nói riêng đã trải qua một năm 2019 có nhiều biến động với những áp lực chung về sự điều chỉnh của thị trường. Đứng trước những thách thức này, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (Techcom Capital hay TCC) vẫn kiên định với chiến lược tập trung

đầu tư vào các ngành kinh tế trọng điểm của Việt Nam và hướng đến các công ty với ngành nghề kinh doanh và nội tại bền vững.

Kết thúc năm 2019, TCC ghi nhận tổng doanh thu đạt 206 tỷ đồng, gấp 3,2 lần so với năm 2018. Riêng trong quý 4/2019, doanh thu và lợi nhuận trước thuế của TCC lần lượt đạt 70 tỷ đồng và 63 tỷ đồng, tăng trưởng tương ứng 190% và 204%. Tổng giá trị tài sản tăng 141%, từ 120 tỷ đồng lên tới hơn 290 tỷ đồng năm 2019. Trong giai đoạn 2017 - 2019, chỉ số lợi nhuận sau thuế duy trì mức tăng trưởng trung bình vượt trội là 174%. Bên cạnh đó, hệ số đánh giá hiệu quả hoạt động ROE tăng mạnh từ 45% lên 80% năm 2019.

Tại thời điểm ngày 31/12/2019, tính riêng về quy mô tài sản quản lý của các quỹ mở nội địa, TCC hiện đang quản lý 15.482 tỷ giá trị tài sản (AUM), chiếm 58% thị phần, tiếp tục duy trì số 1 về quy mô tài sản quản lý lớn nhất Việt Nam.

## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

Tiếp nối những thành quả đạt được trong những năm qua, Techcombank trong năm 2020 sẽ kiên định với quan điểm “Khách hàng là trọng tâm” và tiếp tục mang đến cho khách hàng những giải pháp tài chính toàn diện một cách có trách nhiệm, hiệu quả nhất.

### 1. Một số chỉ tiêu tài chính chính cho năm 2020:

Theo đó, Kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng trong 2020 như sau:

- |                                     |   |
|-------------------------------------|---|
| (i) Dự nợ tín dụng:                 | 291.586 tỷ đồng (tăng trưởng 13% hoặc cao hơn trong |
|                                     | mức Ngân hàng Nhà nước cho phép)                    |
| (ii) Huy động vốn <sup>(1)</sup> :  | 268.820 tỷ đồng (tăng trưởng 13%)                   |
| (iii) Tổng tài sản:                 | 431.483 tỷ đồng (tăng trưởng 12%)                   |
| (iv) Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: | 13.000 tỷ đồng (tăng trưởng 1%)                     |
| (v) Nợ 3-5:                         | thấp hơn 3,0%                                       |

*(1) bao gồm chứng chỉ tiền gửi cho khách hàng cá nhân*

Để kịp thời chủ động triển khai hoạt động kinh doanh với tình hình biến động như hiện nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông đồng ý/chấp thuận giao Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định thực hiện, bao gồm cả việc điều chỉnh các chỉ tiêu nêu trên để phù hợp với hạn mức tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng nhà nước phê duyệt và/hoặc quy định của Ngân hàng nhà nước tại từng thời kỳ.

### 2. Ngân sách thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:

2.1. Nguyên tắc phê duyệt Thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động:

- 2.1.1. Trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nguyên tắc và ngân sách Thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát.
- 2.1.2. Trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt/chấp thuận giao Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định sửa đổi và ban hành Quy định thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, đồng thời phân bổ mức thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động áp dụng cho các vị trí thuộc Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát trên cơ sở đảm bảo kế hoạch dự toán về ngân sách thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động, đồng thời đảm bảo nguyên tắc tiêu chuẩn, quyền lợi áp dụng cho các vị trí thuộc Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát không vượt quá tiêu chuẩn, lợi ích đang áp dụng cho Tổng Giám đốc, thành viên Ban Điều hành và/hoặc cán bộ chuyên gia cao cấp là người Việt và người nước ngoài trong ngân hàng.

- 2.2. Ngân sách thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2020:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
Thù lao cố định	32 tỷ VNĐ	34 tỷ VNĐ
Thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích
Chi phí hoạt động, lợi ích khác	8 tỷ VNĐ	Theo qui định hiện hành của Techcombank

### 3. Phương hướng kinh doanh cụ thể:

Về khách hàng, trong năm 2020 Techcombank sẽ mở rộng cách tiếp cận ưu việt theo mô hình hệ sinh thái cho chuỗi giá trị hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) và giảm sự phụ thuộc vào chuỗi giá trị nhà ở (ReCoM). Trong chuỗi giá trị bất động sản, xây dựng và vật liệu xây dựng (ReCoM), Techcombank cũng sẽ tiếp tục tập trung vào các phân khúc ít rủi ro như người mua nhà ở, các giai đoạn bán và giao hàng của dự án trong khi với giai đoạn xây dựng thì tập trung cho vay nhà thầu để phân tán rủi ro.

Về bán hàng và dịch vụ, Techcombank sẽ tiếp tục đẩy mạnh mô hình ngân hàng số để mở rộng khả năng đáp ứng nhu cầu và nâng cao trải nghiệm của khách hàng. Techcombank cũng không ngừng mở rộng chuyên môn hóa và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ nhân viên để tư vấn chuyên sâu giải pháp tài chính cho khách hàng thông qua việc phát triển các trung tâm Priority hay đào tạo năng lực tư vấn giải pháp bảo hiểm nhân thọ.

Trong năm 2020 Techcombank sẽ tiếp tục triển khai các sáng kiến này nhằm nâng cao năng lực của đội ngũ nhân viên, cũng như tăng cường sự am hiểu về nhu cầu và hành vi của khách hàng để mang lại trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng và tăng thu phí cũng như hiệu quả cao nhất cho hoạt động bán hàng và dịch vụ của Ngân hàng. Đối với khách hàng doanh nghiệp, dự kiến trong năm 2020 Techcombank cũng sẽ đưa vào vận hành hệ thống iGTS để mang lại những tiện ích vượt trội cho khách hàng.

Về cơ cấu tổ chức và nhân sự, Techcombank sẽ tái cấu trúc Văn phòng iPMO thành Văn phòng Chuyển đổi hoạt động theo phương thức Agile để tiến lên một bước mới trong hành trình chuyển mình thành một ngân hàng số. Bên cạnh đó, Techcombank sẽ thành lập bộ phận chuyên trách về dữ liệu và phân tích để nâng cao khả năng phân tích và ra quyết định của Ngân hàng. Bên cạnh đó, Techcombank sẽ rà soát lại cấu trúc tổ chức để loại bỏ các bộ phận có chức năng trùng lặp, rà soát lại các quy trình quy định để tối ưu hóa hoạt động của Ngân hàng. Song song với đó, Techcombank sẽ triển khai sáng kiến Văn hóa Tổ chức để đưa các giá trị cốt lõi mới đi vào hoạt động hàng ngày của tất cả cán bộ nhân viên của Ngân hàng.

Về quản trị rủi ro và vận hành, Techcombank tiếp tục áp dụng và triển khai các hoạt động thay đổi cấu trúc dư nợ khi chuyển trọng tâm tăng trưởng từ khối ngân hàng bán buôn sang khối ngân hàng bán lẻ để đa dạng hóa Bảng cân đối, tăng biên lợi nhuận (NIM) toàn hàng và tăng tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo Basel II, tích cực xử lý các vấn đề rủi ro hoạt động để đảm bảo hiệu quả vận hành của Ngân hàng.

## PHẦN II KIẾN NGHỊ

Với những nền tảng cho sự phát triển của Ngân hàng đã được tạo lập trong những năm qua và sự ủng hộ, tin tưởng của các cổ đông, Ban lãnh đạo Ngân hàng tin tưởng có đầy đủ cơ sở để hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020 nhằm sớm đạt mục tiêu đưa Techcombank trở thành Ngân hàng tốt nhất và Doanh nghiệp hàng đầu.

Hội đồng quản trị cùng với Ban Điều hành kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Đồng ý/chấp thuận thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, kế hoạch kinh doanh và ngân sách năm 2020, bao gồm ngân sách thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020.
2. Đồng ý/chấp thuận giao Hội đồng quản trị Techcombank chịu trách nhiệm xem xét, quyết định thực hiện kế hoạch kinh doanh, ngân sách năm 2020.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH**



**Phùng Quang Hưng**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Hùng Anh**





Số: 0486/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
*(Về hoạt động của HĐQT và thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT)*

- Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và định hướng kinh doanh năm 2020** được nêu chi tiết tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, kế hoạch kinh doanh năm 2020.
- Về cơ cấu và hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã bầu và thông qua nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới từ năm 2019-2024. Theo đó, Hội đồng quản trị hiện gồm 8 thành viên đảm bảo cơ cấu phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng, cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Hồ Hùng Anh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Nguyễn Đăng Quang	Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT
3	Ông Nguyễn Cảnh Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Ông Nguyễn Thiệu Quang	Phó Chủ tịch HĐQT
5	Ông Đỗ Tuấn Anh	Phó Chủ tịch HĐQT
6	Ông Lee Boon Huat	Thành viên HĐQT
7	Ông Saurabh Narayan Agarwal	Thành viên HĐQT
8	Ông Nguyễn Nhân Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập

Hội đồng quản trị đã tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ ngân hàng về việc tổ chức các cuộc họp, thông qua nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã chủ động, kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tiếp tục hoàn hệ thống khung quản trị rủi ro và hệ thống kiểm soát nội bộ... đồng thời chỉ đạo Ban điều hành tập trung triển khai hoàn thành kế hoạch kinh doanh, kịp xử lý các khuyến nghị của Cơ quan quản lý Nhà nước, Ban Kiểm soát và Kiểm toán nội bộ nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu phát triển bền vững từng bước triển khai hiệu quả chiến lược kinh doanh theo mục tiêu đã đề ra.

- Về việc thực hiện nhiệm vụ của Thành viên HĐQT:**

Các thành viên HĐQT đã được phân công nhiệm vụ cụ thể và đã tích cực, nỗ lực hết mình thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần thành công cho kết quả kinh doanh năm 2019 mà Đại hội đã thông qua.

Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nhiệm vụ của mình theo quyết định được phân công và theo quy định tại Điều lệ, quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Techcombank để đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của HĐQT.

#### **4. Về việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019:**

HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành, các đơn vị của Techcombank khẩn trương triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết của ĐHĐCĐ (gồm nghị quyết thường niên và nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), với kết quả như sau:

- (i) Hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2019;
- (ii) Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ năm 2019 lên mức 35.001.399.620.000 đồng;
- (iii) Hoàn thành việc sửa đổi thông tin về mức vốn điều lệ mới tại Giấy phép hoạt động và Giấy chứng Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp;
- (iv) Hoàn thành việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Techcombank từ mức 22,5086% vốn điều lệ xuống mức 22,4951% vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2019 thông qua.

#### **5. Về hoạt động của các Hội đồng/Ủy ban:**

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị tiếp tục kiện toàn mô hình hoạt động và chức năng, nhiệm vụ của một số Hội đồng, Ủy ban (Hội đồng xử lý nợ, Hội đồng Xử lý rủi ro, Hội đồng Đầu tư mua sắm và Hội đồng Liên kết và kinh doanh công nghệ ...) nhằm giúp Hội đồng quản trị tăng cường hiệu quả hoạt động, kịp thời đưa ra quyết định trong quá trình quản trị hoạt động kinh doanh ngân hàng.

Các Hội đồng/Ủy ban đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Hội đồng, Ủy ban.

#### **6. Về thực hiện ngân sách thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**

*Đơn vị: tỷ VNĐ*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch 2019</b>	<b>Thực hiện 2019</b>
Thù lao cố định	32	32
Thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích
Chi phí hoạt động, lợi ích khác.	Theo quy định hiện hành của Techcombank	8

Chi phí hoạt động bao gồm chi phí trang thiết bị văn phòng, chi phí cước điện thoại liên lạc, chi phí công tác, chi phí xe ô tô (bao gồm chi phí thuê xe, xăng xe và taxi) và chi phí đối ngoại tiếp khách để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Techcombank.

Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát đã thống nhất không nhận chi trả thù lao thành tích năm 2019 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trước đây.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Hùng Anh**



Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2020

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật các tổ chức tín dụng năm 2017;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát của Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam.

Ban Kiểm soát (“BKS”) Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (“Techcombank”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Trong năm 2019, BKS đã triển khai, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Techcombank và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, góp phần cùng toàn hệ thống Techcombank hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh và nhiệm vụ được ĐHĐCĐ năm 2019 thông qua, cụ thể:

#### 1. Về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019:

BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và thống nhất xác nhận như sau: “Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất”.

(Chi tiết được nêu tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Techcombank)

Với kết quả kinh doanh đã được kiểm toán nêu trên, Techcombank luôn đáp ứng các chỉ tiêu về an toàn trong hoạt động, hầu hết các chỉ tiêu tài chính đều đã hoàn thành và vượt so với năm 2018 và so với kế hoạch năm 2019, cụ thể như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Mục	31/12/2018	Năm 2019		% So sánh với	
		Kế hoạch	Thực hiện	Kỳ 2018	Kế hoạch
Lợi nhuận trước thuế	10.661	11.750	12.838	20,4%	9,3%
Tổng tài sản	320.989	375.821	383.699	19,5%	2,1%
Dư nợ tín dụng tại TCB <sup>(1)</sup>	217.138	245.366	258.041	18,8%	5,2%
Tổng huy động từ khách hàng <sup>(2)</sup>	207.678	274.156	237.252	14,2%	-13,5%
Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	1,75%	Thấp hơn 2,5%	1,33%	Thấp hơn 2,5%	
Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR)	14,3%	Cao hơn 9%	15,47%	Cao hơn 9%	

<sup>(1)</sup> Số dư tín dụng riêng ngân hàng được tính theo quy định của Ngân hàng nhà nước

<sup>(2)</sup> Bao gồm chứng chỉ tiền gửi

Thay đổi vốn điều lệ và các quỹ trong năm 2019 (đơn vị: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2018	So sánh chỉ tiêu 2019 với 2018
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>62.073</b>	<b>51.783</b>	<b>19,9%</b>
- Vốn điều lệ	35.001	34.966	0,1%
- Cổ phiếu quỹ	-	-	-
- Thặng dư vốn cổ phần	477	477	0%
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	1.333	893	49,3%
Quỹ dự phòng tài chính	3.839	2.975	29%
Quỹ khác	0,5	0,5	0%
Lợi nhuận chưa phân phối	21.131	12.403	70,4%

## 2. Về việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2019:

a) Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019 đã được Ban lãnh đạo ngân hàng tích cực triển khai hiệu quả. Kết quả, hầu hết các chỉ tiêu (trừ huy động) đều đạt và vượt kế hoạch, được thể hiện cụ thể tại điểm 1 nêu trên.

b) Việc trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2018: đã được hoàn thành theo báo cáo của HĐQT và nghị quyết chấp thuận phê duyệt của ĐHĐCĐ.

c) Việc tăng vốn điều lệ thông qua hình thức phát hành, bán cổ phần cho cán bộ nhân viên/người lao động và điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngày 13/4/2019 và Nghị quyết xin ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 30/7/2019): đã được hoàn thành theo báo cáo của HĐQT và nghị quyết chấp thuận phê duyệt của ĐHĐCĐ; cụ thể:

- (i) Techcombank đã tăng vốn điều lệ năm 2019 lên mức 35.001 tỷ đồng (tại 31/12/2018 là 34.966 tỷ đồng) thông qua việc phát hành, bán cổ phần cho cán bộ nhân viên/người lao động của Techcombank.

(ii) Điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Techcombank từ mức 22,5086% vốn điều lệ xuống mức dự kiến 22,4951%% vốn điều lệ kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành cổ phần cho cán bộ nhân viên/người lao động của Techcombank theo Phương án tăng vốn năm 2019.

c) Thù lao HĐQT và BKS và chi phí hoạt động: được chi trả theo chế độ gắn với vị trí công việc, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và trong hạn mức phê duyệt của ĐHĐCĐ. Ngân sách hoạt động của BKS thuộc ngân sách hoạt động chung của Techcombank và được quản lý theo quy định tài chính của Techcombank.

### **3. Giám sát công tác quản trị điều hành năm 2019:**

BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban điều hành.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã bầu HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024, gồm: 08 thành viên (trong đó gồm 01 thành viên độc lập), trên cơ sở danh sách ứng viên đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận, đảm bảo cơ cấu phù hợp quy định pháp luật và điều lệ ngân hàng. Các thành viên HĐQT đã bầu ông Hồ Hùng Anh làm Chủ tịch HĐQT và các phó Chủ tịch HĐQT (ông Nguyễn Đăng Quang, ông Nguyễn Cảnh Sơn, ông Nguyễn Thiệu Quang, ông Đỗ Tuấn Anh). Chủ tịch HĐQT đã tổ chức phân công nhiệm vụ trong HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các quyết định của HĐQT và Nghị quyết của ĐHĐCĐ phù hợp theo quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch cùng các thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực triển khai, thực hiện nhiệm vụ được phân công, kịp thời nghiên cứu và có các nghị quyết, quyết định nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện Ban điều hành triển khai hoạt động kinh doanh và/hoặc xử lý các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong hoạt động kinh doanh.

Ban điều hành đã tích cực hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo mục tiêu định hướng năm 2019 của Techcombank.

Qua công tác giám sát, BKS nhận thấy hoạt động của Techcombank đã bám sát các định hướng, chỉ đạo điều hành của các Cơ quan quản lý Nhà nước. HĐQT đã kịp thời ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị nhằm triển khai hiệu quả các quy định và chỉ đạo của NHNN về quản lý, kiểm soát hoạt động ngân hàng, đặc biệt về tín dụng, đầu tư trái phiếu, xử lý nợ, trích lập dự phòng rủi ro, đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng.

#### 4. Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành:

Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban Điều hành và cán bộ quản lý khác của Techcombank luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của Techcombank và vì lợi ích chung của Ngân hàng. HĐQT, Ban điều hành tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ. Các phiên họp định kỳ của HĐQT, Ủy ban kiểm toán và rủi ro và một số cuộc họp quan trọng khác đều có sự tham dự của Đại diện BKS. Các khuyến nghị, đề xuất của BKS và Kiểm toán nội bộ được HĐQT, Ban Điều hành xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.

#### 5. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ của Ban Kiểm soát:

a) ĐHĐCĐ thường niên 2019 đã bầu BKS nhiệm kỳ 2019-2024, gồm 3 thành viên trên cơ sở danh sách ứng viên đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận, đảm bảo cơ cấu phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng. Các thành viên BKS đã bầu Trưởng BKS và phân công nhiệm vụ chuyên trách như sau:

- (i) Ông Hoàng Huy Trung làm Trưởng BKS làm việc chuyên trách;
- (ii) Bà Bùi Thị Hồng Mai làm Thành viên chuyên trách;
- (iii) Ông Mag Rer Soc Oec Romauch Hannes làm thành viên BKS.

Trưởng BKS đã tổ chức phân công nhiệm vụ trong BKS phù hợp theo quy định pháp luật, Điều lệ ngân hàng và Quy chế tổ chức hoạt động của BKS.

Trong năm 2019 BKS đã tổ chức 05 cuộc họp (gồm: cuộc họp sau họp Đại hội đồng cổ đông để bầu Trưởng BKS và phân công thành viên chuyên trách, đồng thời phân công nhiệm vụ trong BKS; 04 cuộc họp còn lại là cuộc họp định kỳ của từng quý). Ngoài ra, giữa các kỳ họp, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi, thảo luận, thông qua các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ được giao nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch công tác năm và đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hàng quý.

b) BKS đã thực hiện chức năng giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ theo quy định hiện hành: Công tác kiểm toán nội bộ được thực hiện đầy đủ, hiệu quả theo đúng qui định của NHNN VN tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018. Thực hiện đầy đủ kế hoạch kiểm toán hàng năm đã báo cáo Ngân hàng Nhà nước (NHNN). Ngoài ra, công tác Kiểm toán nội bộ còn thực hiện thêm các cuộc kiểm tra, kiểm toán đột xuất theo yêu cầu của NHNN và Ban lãnh đạo ngân hàng.

c) BKS thực hiện giám sát và cập nhật kịp thời danh sách cổ đông lớn, người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc của Techcombank.

d) BKS thực hiện nhiều hoạt động thường xuyên, đột xuất khác như: Đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT, giám sát về nội dung và thủ tục ban hành các nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Techcombank; Chỉ đạo xây dựng, hoàn



thiện các quy định, quy trình nội bộ về tổ chức hoạt động và triển khai nghiệp vụ kiểm toán và công tác khắc phục các tồn tại theo kết luận, khuyến nghị của KTNB; ....

đ) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên BKS: trong năm 2019, Trường ban và các thành viên BKS đã tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ, lấy ý kiến và/hoặc thảo luận, trao đổi ý kiến. Qua đó đã kịp thời thông qua các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch hoạt động và các công việc liên quan theo quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Techcombank.

## II. TRỌNG TÂM KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Techcombank và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của hệ thống Techcombank, BKS dự kiến trọng tâm công tác năm 2020 như sau:

1. Tăng cường giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ trong việc quản trị, điều hành Techcombank.
2. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020.
3. Thực hiện tốt chức năng giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ theo quy định hiện hành. Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2020. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ.
4. Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2020 của Techcombank.
5. Theo dõi, lưu giữ và cập nhật danh sách cổ đông lớn, người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, người điều hành của Techcombank theo quy định pháp luật.

## III. KIẾN NGHỊ:

Từ những nội dung trình bày trên, Ban kiểm soát báo cáo và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 xem xét, thông qua các nội dung báo cáo của Ban kiểm soát nêu trên, đồng thời thông qua kết quả kinh doanh năm 2019, kế hoạch năm 2020 của Techcombank và định hướng hoạt động của ngân hàng đã được trình bày tại Đại hội.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông!*

### Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng Quản trị;
- Lưu: văn thư BKS&KTNB.





**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**Về việc trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2019**

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
Lợi nhuận trước thuế năm 2019	12.838.268	Số Kiểm toán
Thuế TNDN phải nộp	(2.612.059)	Số Kiểm toán
Lợi nhuận sau thuế TNDN dùng để trích lập các quỹ	10.226.209	
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	(151.070)	Số Kiểm toán
Lợi nhuận thuần trong kỳ có thể phân bổ cho cổ đông của Ngân hàng	10.075.139	
Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ năm 2019 của TCB	(433.545)	5% lợi nhuận sau thuế theo quy định của Nghị định số 93/2017/NĐ-CP của Chính phủ: Về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Điều lệ Ngân hàng TCB
Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ năm 2019 ở các Công ty con	(7.057)	5% lợi nhuận sau thuế theo quy định của thông tư 27/2002/QĐ-BTC (AMC); 5% lợi nhuận sau thuế theo Thông tư 146/2014/TT-BTC (TCS và TCC)
Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	9.634.537	
Trích quỹ dự phòng tài chính năm 2019 của TCB	(867.092)	10% lợi nhuận sau thuế theo quy định của Nghị định số 93/2017/NĐ-CP của Chính phủ: Về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Điều lệ Ngân hàng TCB



Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
Trích quỹ dự phòng tài chính năm 2019 tại các Công ty con	(7.057)	10% lợi nhuận sau thuế theo quy định của thông tư 27/2002/QĐ-BTC (AMC); 5% lợi nhuận sau thuế theo Thông tư 146/2014/TT-BTC (TCS và TCC)
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	(22.000)	
<b>Lợi nhuận còn lại năm 2019 sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ (A)</b>	<b>8.738.388</b>	
Lợi nhuận chưa sử dụng các năm trước tại ngày 01/01/2019 (B)	12.403.003	Trong đó: (i) Tổng lợi nhuận để lại của các công ty con là 2.106.429 triệu đồng (ii) Lợi nhuận của Ngân hàng chưa phân phối là 10.296.574 triệu đồng
Lợi nhuận để lại các năm trước được sử dụng để trích quỹ phúc lợi của TCB (C)	10.000	Trích quỹ phúc lợi (Quỹ nhân ái) 10.000 triệu đồng theo tờ trình ĐHCĐ số 0319/HĐQT-TCB ngày 25 tháng 03 năm 2019
Lợi nhuận để lại các năm trước được sử dụng để tăng vốn điều lệ trong năm 2019 (D)	-	
Lợi nhuận lũy kế để lại công ty con năm 2019 sau khi trích lập các quỹ (E)	3.496.533	Quản lý tại công ty con và do Hội đồng quản trị TCB quyết định
<b>Lợi nhuận còn lại có thể phân phối (F)=(A)+(B)-(C)-(D)- (E)</b>	<b>17.634.858</b>	Duy trì dưới hình thức lợi nhuận không chia nhằm phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Techcombank



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.


**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Hồ Hùng Anh**

## TỜ TRÌNH

### Về Phương án tăng vốn điều lệ 2020 và Điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài

#### **Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TECHCOMBANK**

- Căn cứ Luật Các Tổ chức Tín dụng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Các Tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp; và
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam ("Techcombank"),

Hội đồng quản trị Techcombank (**Hội Đồng Quản Trị**) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành, bán cổ phần cho người lao động của Techcombank (sau đây gọi tắt là "**Phương Án**") theo Chương trình lựa chọn phát hành, bán cổ phần cho người lao động của Techcombank ("**Chương Trình ESOP**") và các cam kết, thỏa thuận với người lao động của Techcombank và Điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và các vấn đề liên quan như sau:

#### **I. Nội dung của Phương Án như sau:**

1. Sự cần thiết tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cho người lao động:

Việc phát hành, bán cổ phần cho Người lao động theo ESOP và các thỏa thuận, cam kết của Techcombank với Người lao động nhằm thu hút, khuyến khích và giữ chân cán bộ và nhân viên giỏi, có năng lực, tiếp tục làm việc, cống hiến lâu dài cho Techcombank.

2. Vốn điều lệ hiện tại và mức tăng vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 35.001.399.620.000 VND, chia thành 3.500.139.962 cổ phần phổ thông có mệnh giá 10.000 VND/cổ phần. Tất cả cổ phần này đều đang lưu hành tự do.
- Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 47.662.680.000 VND.
- Vốn điều lệ mới sau khi tăng vốn điều lệ: 35.049.062.300.000 VND.

3. Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông.

4. Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phần.

5. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 47.662.680.000 VND (tương ứng với số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm là 4.766.268 cổ phần phổ thông (tương đương 0,14% số lượng cổ phiếu đang lưu hành); có mệnh giá 10.000 VND/cổ phần.
6. Giá phát hành: 10.000 VND/cổ phần.
7. Đối tượng phát hành: Phát hành, bán cổ phần cho cán bộ nhân viên, người lao động và làm việc tại Techcombank theo Quy định của Chương Trình ESOP.
8. Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2020, dự kiến trong quý 3/2020 hoặc quý 4/2020. Thời điểm phát hành cụ thể do Hội Đồng Quản Trị quyết định phù hợp với chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, các điều kiện phát hành và nhu cầu sử dụng vốn của Techcombank.
9. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần phát hành thêm không hạn chế chuyển nhượng.
10. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành: Số tiền thu được từ việc phát hành sẽ sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động của Ngân hàng.
11. Quyền và nghĩa vụ của người mua cổ phần
  - a. Người mua cổ phần sẽ trở thành cổ đông phổ thông của Techcombank, có các quyền và nghĩa vụ đầy đủ áp dụng đối với cổ đông phổ thông theo quy định của Điều lệ Techcombank và pháp luật Việt Nam;
  - b. Người mua cổ phần có nghĩa vụ nộp tiền mua cổ phần theo quy định và thông báo của Techcombank;
  - c. Người mua cổ phần phải đảm bảo sử dụng nguồn vốn hợp pháp, không sử dụng nguồn vốn do Ngân hàng cấp tín dụng để mua; không được mua dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;
  - d. Người mua cổ phần chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan;
  - e. Người mua cổ phần chịu trách nhiệm tuân thủ quy định về cổ đông lớn và người có liên quan; và
  - f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Techcombank.
12. Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế phát hành thêm thành công theo Phương Án tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn theo quy định của pháp luật. Thời gian cụ thể sẽ do Hội Đồng Quản Trị quyết định phù hợp với yêu cầu của pháp luật và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

13. Việc triển khai phát hành và các vấn đề khác: Do Hội Đồng Quản Trị quyết định trên cơ sở phù hợp nghị quyết của Đại hội cổ đông Techcombank (kể cả việc hạn chế chuyển nhượng, chuyển nhượng lại, thu hồi cổ phần của người lao động, nếu có), quy định pháp luật liên quan và hướng dẫn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

## II. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:

Bằng Tờ trình này, Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 và Điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và các vấn đề liên quan và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các vấn đề dưới đây:

1. Phê duyệt toàn văn Phương Án dưới hình thức phát hành, bán cổ phần cho người lao động của Techcombank;
2. Phê duyệt việc đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế được phát hành thêm theo Phương Án tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
3. Phê duyệt sửa đổi, ghi nhận mức vốn điều lệ mới theo kết quả điều chỉnh vốn điều lệ thực tế tại giấy phép hoạt động Techcombank và Điều lệ Techcombank;
4. Chấp thuận/đồng ý rằng cổ đông hiện hữu của Techcombank sẽ không thực hiện quyền ưu tiên mua đối với số cổ phiếu ESOP được phát hành theo Phương Án;
5. Phê duyệt việc điều chỉnh (tăng hoặc giảm) giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài (i) tương ứng với số cổ phần thực tế được phát hành/bán cho người lao động là người nước ngoài để thực hiện theo Phương Án nêu trên hoặc (ii) tương ứng với số cổ phần thực tế được chuyển nhượng/bán cho người lao động là người nước ngoài hoặc thu hồi/chuyển nhượng lại từ những người lao động này theo các thỏa thuận hoặc cam kết của họ với Techcombank;
6. Giao cho Hội Đồng Quản Trị:
  - a. Quyết định danh sách người lao động của Techcombank tham gia chương trình; số lượng cổ phần phát hành, bán cho từng người lao động và thời gian thực hiện;
  - b. Quyết định phê duyệt việc triển khai Phương Án, các thỏa thuận, cam kết với người lao động cụ thể;
  - c. Quyết định việc bổ sung hoặc sửa đổi Phương Án theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan;



- d. Thực hiện các thủ tục cần thiết với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và các đơn vị khác có liên quan để thực hiện Phương Án và các thỏa thuận với người lao động;
- e. Quyết định các vấn đề cụ thể nêu trong Phương Án, kể cả hồ sơ báo cáo phát hành, bán cổ phần, thời điểm phát hành, bán cổ phần, việc triển khai chào bán thành một hoặc nhiều đợt phát hành (nếu xét thấy cần thiết), số cổ phần được phát hành, bán trong một đợt hoặc số cổ phần cụ thể được phát hành, bán trong từng đợt, xử lý số cổ phần không phát hành, bán hết trong trường hợp người được quyền mua không mua hết, số cổ phần người lao động chuyển nhượng lại, bị thu hồi theo thỏa thuận, cam kết với Techcombank và những vấn đề có liên quan khác;
- f. Quyết định và ký kết, triển khai việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế phát hành, bán thành công theo Phương Án tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với quy định của cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành;
- g. Quyết định việc điều chỉnh (tăng hoặc giảm) giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Techcombank trong một hoặc nhiều lần căn cứ trên số cổ phần (i) thực tế được phát hành, bán cho người lao động là người nước ngoài nhằm thực hiện Phương Án (nếu cần) hoặc (ii) thực tế được chuyển nhượng/bán cho người lao động là người nước ngoài hoặc thu hồi/chuyển nhượng lại từ những người lao động này theo các thỏa thuận hoặc cam kết của họ với Techcombank; và
- h. Quyết định mọi vấn đề và thực hiện mọi thủ tục và công việc cần thiết khác để triển khai thành công Phương Án, các thỏa thuận đã ký với người lao động, kể cả công bố thông tin, đăng ký việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động, sửa đổi Điều lệ và Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ theo Phương Án hoặc các thỏa thuận đã ký với người lao động.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



*Hồ Hùng Anh*

**TỜ TRÌNH**

(Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Techcombank)

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TECHCOMBANK**

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 và Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi 2017;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank).

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức và hoạt động ngân hàng, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Techcombank thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) như sau:

**1. Lý do và mục đích sửa đổi Điều lệ**

Luật Chứng khoán 2019 được Quốc hội thông qua và sẽ có hiệu lực từ ngày 01/01/2021. Các quy định mới của Luật Chứng khoán 2019 sẽ có tác động cơ bản, ảnh hưởng sâu rộng tới cơ chế quản trị, điều hành của Techcombank. Do vậy, Techcombank cần sửa đổi, bổ sung Điều lệ để phù hợp với quy định của pháp luật và tháo gỡ vướng mắc trong quá trình vận hành.

**2. Nội dung sửa đổi chi tiết**

Các điểm sửa đổi, bổ sung được nêu chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm Tờ trình này.

Trên đây là một số nội dung các sửa đổi cơ bản của Dự thảo Điều lệ trên cơ sở mục đích và lý do đã đề cập và kèm theo là Dự thảo Điều lệ chi tiết, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Việt Nam và thông báo cho cổ đông trên trang website của Techcombank.

**3. Hiệu lực của Điều lệ sửa đổi**

Các nội dung sửa đổi bổ sung để phù hợp với thực tế vận hành có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều lệ sửa đổi, các nội dung sửa đổi bổ sung theo Luật Chứng khoán 2019 có hiệu lực kể từ thời điểm Luật Chứng khoán có hiệu lực (01/01/2021).

Kính trình.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT, CVPL.



## NỘI DUNG ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
1	<p><b>Khoản 3 Điều 12 Điều lệ về góp vốn và mua cổ phần</b></p> <p>3. Techcombank được thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực <u>quản lý tài sản bảo đảm, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng</u></p>	<p><b>Khoản 3 Điều 12 Điều lệ</b></p> <p>3. Techcombank được thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực <u>quản lý nợ và khai thác tài sản, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng.</u>"</p>	<p>Chỉ sửa đổi phần gạch chân phù hợp với Khoản 18 Điều 1 Luật các Tổ chức tín dụng sửa đổi năm 2017.</p> <p>Ngân hàng Nhà nước gần đây đã có hướng dẫn cụ thể về công ty quản lý nợ và khai thác tài sản</p>
2	<p><b>Điểm c Khoản 4 Điều 23 Điều lệ về góp vốn và mua cổ phần</b></p> <p>4. Trong thời gian đang xử lý hậu quả theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước do trách nhiệm cá nhân, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>c. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc chuyển nhượng cổ phần cho các nhà đầu tư khác nhằm thực hiện <u>việc sáp nhập, hợp nhất bắt buộc.</u></p>	<p><b>Điểm c Khoản 4 Điều 23 Điều lệ</b></p> <p>4. Trong thời gian đang xử lý hậu quả theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước do trách nhiệm cá nhân, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>c. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư khác nhằm thực hiện <u>phương án cơ cấu lại đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt</u></p>	<p>Chỉ sửa đổi phần gạch chân phù hợp với Khoản 15 Điều 1 Luật các Tổ chức tín dụng sửa đổi năm 2017</p>
3	<p><b>Khoản 2 Điều 24 Điều lệ về Tặng thưởng/Bán/phân phối, thu hồi/mua lại cổ phần và</b></p>	<p><b>Khoản 2 Điều 24 Điều lệ về Tặng thưởng/Bán/phân phối, thu hồi/mua lại cổ phần và các loại chứng</b></p>	<p>Bổ sung mục a, b để phù hợp với khoản 6 Điều 36</p>



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p><b>các loại chứng khoán khác theo chương trình lựa chọn dành cho Cán bộ nhân viên, người lao động và người làm việc tại Techcombank</b></p> <p><i>Techcombank có quyền thực hiện việc mua lại/thu hồi cổ phần và các loại chứng khoán khác do Techcombank phát hành đối với Cán bộ nhân viên, người lao động và người làm việc tại Techcombank nghi việc, vi phạm kỷ luật...Các trường hợp, điều kiện mua lại, thu hồi cổ phần và các loại chứng khoán khác do Techcombank đã phát hành cho các đối tượng này được thực hiện theo quy định do Hội đồng quản trị ban hành.</i></p>	<p><b>khoán khác theo chương trình lựa chọn dành cho Cán bộ nhân viên, người lao động và người làm việc tại Techcombank</b></p> <p><i>Techcombank có quyền thực hiện việc mua lại/thu hồi cổ phần và các loại chứng khoán khác do Techcombank phát hành đối với Cán bộ nhân viên, người lao động và người làm việc tại Techcombank nghi việc, vi phạm kỷ luật..., theo quy định sau:</i></p> <p>a. <i>Tổng số lượng cổ phiếu của người lao động đã được Techcombank mua lại để giảm vốn điều lệ phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên;</i></p> <p>b. <i>Techcombank phải làm thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được Techcombank mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại điểm a khoản này.</i></p> <p><i>Các trường hợp, điều kiện mua lại, thu hồi cổ phần và các loại chứng khoán khác do Techcombank đã phát hành cho các đối tượng này được thực hiện theo quy định do Hội đồng quản trị ban hành.</i></p>	Luật chứng khoán
4	<b>Điều 26 Điều lệ về Mua lại cổ phần</b>	<b>Điều 26 Điều lệ về Mua lại cổ phần, cổ phiếu</b>	Sửa đổi, bổ sung phù hợp

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p>1. <i>Mua lại cổ phần theo yêu cầu của Techcombank: Techcombank có quyền mua lại không quá 30% tổng số<sup>1</sup> cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi mười hai (12) tháng. Trong trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Quyết định mua lại cổ phần của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm những nội dung được xác định như sau: Số lượng cổ phần hoặc tỷ lệ cổ phần sẽ mua lại; Nguồn vốn dùng mua lại cổ phần; cách thức mua lại cổ phần; giá mua lại cổ phần hoặc nguyên tắc xác định giá mua lại cổ phần; quyền lợi, trách nhiệm của cổ đông; các vấn đề khác phù hợp quy định của pháp luật.</i></p> <p>2. <i>Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông</i></p> <p>i. <i>Cổ đông biểu quyết phản đối quyết định về việc tổ chức lại Techcombank hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại bản Điều lệ này có quyền yêu cầu</i></p>	<p><u>1. Việc Techcombank mua lại cổ phiếu của chính mình phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</u></p> <p>a. <u>Có quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc mua lại cổ phiếu để giảm vốn điều lệ, phương án mua lại, trong đó nêu rõ số lượng, thời gian thực hiện, nguyên tắc xác định giá mua lại;</u></p> <p>b. <u>Có đủ nguồn để mua lại cổ phiếu từ các nguồn sau đây: thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu được sử dụng để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật;</u></p> <p>c. <u>Có công ty chứng khoán được chỉ định thực hiện giao dịch;</u></p> <p>d. <u>Đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật trong trường hợp Techcombank thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;</u></p> <p>e. <u>Không thuộc các trường hợp sau đây:</u></p> <p>i. <u>Techcombank đang có nợ phải trả quá hạn căn cứ vào báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán; trường hợp thời điểm dự kiến mua lại cổ phiếu quá 06 tháng kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính, việc xác định nợ quá hạn</u></p>	<p>với Điều 36, Điều 37 Luật chứng khoán</p>

<sup>1</sup> Khoản 1 Điều 130 Luật Doanh nghiệp 2014

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p>Techcombank mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Techcombank mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Trụ sở chính của Techcombank trong thời hạn mười (10) ngày<sup>2</sup>, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề nêu trên.</p> <p>ii. Techcombank phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm a khoản 2 nêu trên trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu với mức giá do hai bên thỏa thuận. Trường hợp hai bên không thỏa thuận được về giá thì cổ đông đó có thể bán cổ phần cho người khác, hoặc các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. Techcombank sẽ giới thiệu ít nhất ba tổ chức định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn một trong số ba tổ chức đó và lựa chọn này là quyết định cuối cùng.</p> <p>3. Điều kiện thanh toán và xử lý cổ phần được mua</p>	<p><u>được căn cứ vào báo cáo tài chính 06 tháng gần nhất được kiểm toán;</u></p> <p>ii. <u>Techcombank đang trong quá trình chào bán, phát hành cổ phiếu để huy động thêm vốn;</u></p> <p>iii. <u>Cổ phiếu của Techcombank đang là đối tượng chào mua công khai;</u></p> <p>iv. <u>Techcombank đã thực hiện việc mua lại cổ phiếu của chính mình trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày báo cáo kết quả mua lại hoặc vừa kết thúc đợt chào bán, phát hành cổ phiếu để tăng vốn không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, phát hành.</u></p> <p>f. <u>Trừ trường hợp mua lại cổ phiếu tương ứng với tỷ lệ sở hữu trong Techcombank hoặc mua lại cổ phiếu theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc mua lại cổ phiếu thông qua giao dịch thực hiện theo phương thức khớp lệnh, Techcombank không được mua lại cổ phiếu của các đối tượng sau đây:</u></p> <p>i. <u>Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ theo quy định của Luật chứng khoán;</u></p> <p>ii. <u>Người sở hữu cổ phiếu có hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật và Điều lệ</u></p>	

<sup>2</sup> Khoản 1 Điều 129 Luật Doanh nghiệp 2014

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p><i>lại:</i></p> <p>a. <i>Techcombank chỉ được mua lại cổ phần của cổ đông nếu sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại mà vẫn bảo đảm các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng, giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định; trường hợp mua lại cổ phần dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của Techcombank thì phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận trước bằng văn bản.</i></p> <p>b. <i>Cổ phần được mua lại theo quy định tại Điều này được coi là cổ phần thu về và thuộc số cổ phần được quyền chào bán.</i></p> <p>c. <i>Việc mua lại theo Điều này các cổ phần đã lưu ký và niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và sàn giao dịch chứng khoán liên quan.</i></p> <p>d. <i>Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Techcombank giảm hơn 10% thì Techcombank phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần</i></p>	<p><i>này:</i></p> <p>iii. <u><i>Cổ đông lớn của Techcombank.</i></u></p> <p>2. <u><i>Các trường hợp Techcombank mua lại cổ phiếu:</i></u></p> <p>a. <u><i>Mua lại cổ phiếu theo yêu cầu của Techcombank: Techcombank có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi mười hai (12) tháng. Trong trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Quyết định mua lại cổ phần của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm những nội dung được xác định như sau: Số lượng cổ phần hoặc tỷ lệ cổ phần sẽ mua lại; Nguồn vốn dùng mua lại cổ phần; cách thức mua lại cổ phần; giá mua lại cổ phần hoặc nguyên tắc xác định giá mua lại cổ phần; quyền lợi, trách nhiệm của cổ đông; các vấn đề khác phù hợp quy định của pháp luật.</i></u></p> <p>b. <u><i>Mua lại cổ phiếu theo yêu cầu của cổ đông</i></u></p> <p>c. <u><i>Cổ đông biểu quyết phản đối quyết định về việc tổ chức lại Techcombank hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại bản Điều lệ này có</i></u></p>	

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p><i>mua lại.</i></p>	<p><u>quyền yêu cầu Techcombank mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Techcombank mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Trụ sở chính của Techcombank trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề nêu trên.</u></p> <p>d. <u>Techcombank phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm a khoản 2 nêu trên trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu với mức giá do hai bên thỏa thuận. Trường hợp hai bên không thỏa thuận được về giá thì cổ đông đó có thể bán cổ phần cho người khác, hoặc các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. Techcombank sẽ giới thiệu ít nhất ba tổ chức định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn một trong số ba tổ chức đó và lựa chọn này là quyết định cuối cùng.</u></p> <p>e. <u>Mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của Techcombank, mua lại cổ phiếu lẻ theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.</u></p>	

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
		<p><i>f. <u>Việc mua lại cổ phiếu được nêu tại điểm b, c khoản 2 Điều này được miễn trừ điều kiện quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều này.</u></i></p> <p><i>3. <u>Điều kiện thanh toán và xử lý cổ phần được mua lại:</u></i></p> <p><i>a. <u>Techcombank chỉ được mua lại cổ phần của cổ đông nếu sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại mà vẫn bảo đảm các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng, giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định; trường hợp mua lại cổ phần dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của Techcombank thì phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận trước bằng văn bản.</u></i></p> <p><i>b. <u>Cổ phần được mua lại theo quy định tại Điều này được bán ra ngay sau khi mua lại trong các trường hợp sau đây:</u></i></p> <p><i>c. <u>Techcombank mua lại cổ phiếu lẻ theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu;</u></i></p> <p><i>d. <u>Techcombank mua lại cổ phiếu lô lẻ theo yêu cầu của cổ đông.</u></i></p> <p><i>e. <u>Việc mua lại theo Điều này các cổ phần đã lưu ký và niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và sàn giao dịch chứng khoán liên quan.</u></i></p>	

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
		<p>f. <u>Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Techcombank giảm hơn 10% thì Techcombank phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại.</u></p> <p>g. <u>Khi thực hiện mua lại cổ phiếu của chính mình theo quy định tại Khoản 1 và điểm (b) Khoản 2 Điều này, Techcombank phải thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được Techcombank mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phiếu.</u></p> <p>h. <u>Techcombank phải tiêu hủy ngay Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ.</u></p> <p><u>4. Báo cáo mua lại cổ phiếu, công bố thông tin và thực hiện việc mua lại cổ phiếu: thực hiện theo quy định của pháp luật Chứng khoán và các quy định do cấp có thẩm quyền của Techcombank ban hành trong từng thời kỳ.</u></p>	
5	<p><b>Điều 31 Điều lệ về Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc</b></p> <p><i>Tổng Giám đốc phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và</i></p>	<p><b>Điều 31 Điều lệ</b></p> <p><i>Tổng Giám đốc phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và</i></p>	<p>Sửa đổi phù hợp với khoản 4 Điều 50 Luật các TCTD 2010 (sửa đổi, bổ</p>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p>điều kiện sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 33 Điều lệ này;</li> <li>2. Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều lệ của Techcombank và quy định của pháp luật về trách nhiệm công khai các lợi ích có liên quan và nghĩa vụ của người quản lý đối với Techcombank thỏa mãn điều kiện quy định tại Điều 38 Điều lệ này;</li> <li>3. Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm, thể hiện qua việc đáp ứng một trong các điều kiện sau: <ol style="list-style-type: none"> <li>a. <u>Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật; hoặc</u></li> <li>b. Có ít nhất năm (05) năm làm Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc, (Phó giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định của ngân hàng thương mại cổ phần và có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; hoặc</li> <li>c. Có ít nhất mười (10) năm làm việc trực tiếp</li> </ol> </li> </ol>	<p>điều kiện sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 33 Điều lệ này;</li> <li>2. Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều lệ của Techcombank và quy định của pháp luật về trách nhiệm công khai các lợi ích có liên quan và nghĩa vụ của người quản lý đối với Techcombank thỏa mãn điều kiện quy định tại Điều 38 Điều lệ này;</li> <li>3. <u>Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật;</u></li> <li>4. Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm, thể hiện qua việc đáp ứng một trong các điều kiện sau: <ol style="list-style-type: none"> <li>a. <u>Có ít nhất 05 năm là người điều hành của tổ chức tín dụng; hoặc</u></li> <li>b. Có ít nhất năm (05) năm làm Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc, (Phó giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định của ngân hàng thương mại cổ phần và có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; hoặc</li> <li>c. Có ít nhất mười (10) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán</li> </ol> </li> </ol>	<p>sung năm 2017):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển mục a khoản 3 Điều 31 thành khoản 3 Điều 31.</li> <li>- Bổ sung điểm a khoản 3 Điều 31: <u>“Có ít nhất 05 năm là người điều hành của tổ chức tín dụng; hoặc”.</u></li> </ul>



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p>trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán hoặc kiểm toán;</p> <p>4. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm; Không thuộc đối tượng không được đảm nhiệm, không cùng đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều 33, Điều 34 Điều lệ này.</p>	<p>hoặc kiểm toán;</p> <p>5. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm; Không thuộc đối tượng không được đảm nhiệm, không cùng đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều 33, Điều 34 Điều lệ này.</p>	
6	<p><b>Khoản 3 Điều 33 Điều lệ về Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ</b></p> <p>Bố mẹ (gồm cả bố mẹ nuôi), vợ, chồng, con (gồm cả con nuôi), anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng của Techcombank</p>	<p><b>Khoản 3 Điều 33 Điều lệ về Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ</b></p> <p>Bố mẹ (gồm cả bố mẹ nuôi), vợ, chồng, con (gồm cả con nuôi), anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng <u>hoặc là người phụ trách tài chính</u> của Techcombank</p>	Bổ sung phần gạch chân phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật các Tổ chức tín dụng
7	<p><b>Bổ sung khoản 4, khoản 5 Điều 38 Điều lệ về Công khai các lợi ích liên quan</b></p>	<p><b>Điều 38: Quy định về ngăn ngừa xung đột lợi ích và Công khai các lợi ích có liên quan</b></p> <p>4. Techcombank có trách nhiệm áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác của Techcombank, cổ đông và những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của Techcombank, gây tổn hại cho lợi ích của Techcombank; tuân thủ các quy định về giao dịch với cổ đông, người quản lý Techcombank và người có liên quan của các đối tượng này; bảo đảm quyền, lợi ích</p>	Bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 41 Luật chứng khoán 2019

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
		<p><i>hợp pháp của người có quyền lợi liên quan đến Techcombank</i></p> <p><i>5. Techcombank có nghĩa vụ báo cáo, công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ, thông tin bất thường về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, tình hình quản trị công ty cho cổ đông, công chúng và các thông tin khác nếu thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán, quyết định của cổ đông và nhà đầu tư</i></p>	
8	<b>Bổ sung khoản 5 Điều 42 Điều lệ về Quyền của cổ đông</b>	<p><i>Việc đưa ra yêu cầu và tổ chức thực hiện các yêu cầu của cổ đông tuân theo các quy định do cấp có thẩm quyền của Techcombank ban hành trong từng thời kỳ</i></p>	<p>Phù hợp với thực tế vận hành và quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp 2014.</p> <p>Ngoài ra, HĐQT sẽ trình ĐHCĐ ban hành Quy định về quyền của cổ đông/ thành viên HĐQT/Ban kiểm soát yêu cầu Techcombank cung cấp thông tin hoặc thực hiện các yêu cầu.</p>
9	<b>Bổ sung Điểm g Khoản 1 Điều 43 Điều lệ về Nghĩa vụ cổ đông</b>	<p><i>Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của công ty, của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ; có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp</i></p>	<p>Bổ sung theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 41 Luật Chứng khoán 2019</p>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
		<i>luật</i>	
10	<p><b>Sửa đổi điểm e khoản 1 Điều 46 Điều lệ về Nhiệm vụ và quyền hạn Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><i>Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</i></p> <p>a. <i>Quyết định tổng mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác hàng năm đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;</i></p>	<p><b>Sửa đổi điểm e khoản 1 Điều 46 Điều lệ về Nhiệm vụ và quyền hạn Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><i>Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</i></p> <p>a. <i>Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;</i></p>	Sửa đổi phù hợp với Điều 56 Luật các TCTD
11	<p><b>Bổ sung điểm b Khoản 3 Điều 48 Điều lệ về Danh sách cổ đông có quyền dự họp, chương trình, nội dung và giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>Điều 48: Danh sách cổ đông có quyền dự họp, chương trình, nội dung và giấy mời họp Đại hội</b></p> <p><i>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Techcombank có các khoản ngoại trừ trọng yếu.</i></p>	Bổ sung theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 41 Luật Chứng khoán 2019
12	<p><b>Khoản 3 Điều 49 Điều lệ quy định về Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p><i>Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực trong trường hợp người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng</i></p>	<p><b>Bỏ nội dung này do không phù hợp với quy định tại Bộ luật dân sự</b></p>	Khoản 3 Điều 140 BLDS quy định: 3. <i>Đại diện theo ủy quyền chấm dứt trong trường hợp sau đây:</i>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p>lực hành vi dân sự, bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc người ủy quyền đã chấm dứt việc ủy quyền, trừ trường hợp Hội đồng quản trị Techcombank nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các trường hợp nêu trên chậm nhất hai mươi tư (24) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông</p>		<p>d) Người được đại diện hoặc người đại diện đơn phương chấm dứt thực hiện việc ủy quyền; đ) Người được đại diện, người đại diện là cá nhân chết; người được đại diện, người đại diện là pháp nhân chấm dứt tồn tại; Trong trường hợp này Techcombank được coi là bên thứ ba ngay tình.</p>
13	<p><b>Bổ sung Khoản 3 Điều 49 Điều lệ quy định về Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông:</b></p>	<p><b>Điều 49 Điều lệ</b> 3. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây: a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b. Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.</p>	<p>Bổ sung phương thức tổ chức họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Luật doanh nghiệp 2014 và bảo đảm Techcombank vẫn tổ chức được ĐHĐCĐ trong các trường hợp bất khả kháng không thể tổ chức họp trực tiếp</p>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p><b>Bổ sung khoản 1 Điều 50 Điều lệ về Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông và biên bản</b></p>	<p>1. <i>Hình thức họp Đại hội đồng cổ đông:</i><sup>3</sup></p> <p>a. <i>Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành thông qua hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định hình thức họp phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế, riêng hình thức họp trực tuyến chỉ được áp dụng khi Techcombank có đủ điều kiện về hệ thống kỹ thuật phục vụ họp và biểu quyết trực tuyến.</i></p> <p>b. <i>Việc họp và biểu quyết trực tuyến cũng phải tuân thủ các nguyên tắc, quy định tại Điều lệ này như hình thức họp trực tiếp. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm về hệ thống kỹ thuật nhằm đảm bảo việc họp và biểu quyết trực tuyến tuân thủ các nguyên tắc, quy định này.</i></p>	<p>Bổ sung phù hợp với thực tế vận hành và Luật doanh nghiệp 2014</p>
14	<p><b>Điểm đ Khoản 1 Điều 55 Điều lệ về Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT:</b></p> <p><i>đ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, thưởng và lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc (nếu</i></p>	<p><b>Điểm đ Khoản 1 Điều 55 Điều lệ</b></p> <p><i>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc), Kế toán</i></p>	<p>Đề xuất sửa đổi điểm đ Khoản 1 Điều 55 Điều lệ hiện hành phù hợp với <b>khoản 5 Điều 63 Luật các TCTD</b> để tháo gỡ</p>

<sup>3</sup> Bổ sung để làm rõ hình thức họp trực tuyến phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p><u>có), Kế toán trưởng, các chức danh trực tiếp tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị (Cố vấn Hội đồng quản trị, thư ký Hội đồng quản trị, lãnh đạo Văn phòng Hội đồng quản trị và/hoặc Ban Trợ lý Hội đồng quản trị...), Giám đốc chi nhánh, công ty con, đơn vị sự nghiệp, Trưởng văn phòng đại diện và các chức danh khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị</u></p>	<p>trưởng, các chức danh trực tiếp tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị (<u>Cố vấn Hội đồng quản trị, Thư ký Hội đồng quản trị, lãnh đạo Văn phòng Hội đồng quản trị và/hoặc Ban Trợ lý Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị...), Giám đốc chi nhánh, công ty con, đơn vị sự nghiệp, Trưởng văn phòng đại diện và các chức danh khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị</u></p> <p><u>Kỷ luật, đình chỉ đối với các chức danh Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc), Kế toán trưởng, Thư ký Hội đồng quản trị, và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ.</u></p>	<p>wướng mắc vận hành khi xử lý kỉ luật, cụ thể:</p> <p>Theo Điều lệ hiện hành, HĐQT thẩm quyền ra quyết định "kỷ luật" đối với các chức danh được nêu.</p> <p>Tuy nhiên, theo Nội quy lao động hiện hành thì:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ tịch HĐQT có thẩm quyền thành lập HĐ XLKL cấp cao (gồm Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT được Chủ tịch ủy quyền, đại diện BKS, BDH, BCH Công đoàn...) để xử lý các vi phạm đối với: BDH, các chức danh do NORCO phê duyệt, các chức danh, vị trí khác mà HĐQT thấy cần thiết phải thực hiện xử lý</li> <li>- TGD có thẩm quyền</li> </ul>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
			<p>thành lập HĐ XLKL cấp cơ sở để xử lý các đối tượng không thuộc đối tượng nêu trên</p> <p>- Người có thẩm quyền ký quyết định XLKL và Chủ tịch HĐQT</p> <p>=&gt; Thẩm quyền XLKL tại TCB đang có một số vướng mắc/ mâu thuẫn:</p> <p>(i) Đối với các chức danh BDH, NORCO... theo Điều lệ thuộc thẩm quyền của HĐQT nhưng theo NQLĐ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT</p> <p>(ii) Đối với một số chức danh: GĐCN, Công ty con, đơn vị sự nghiệp, Trưởng VPDD thuộc thẩm quyền của HĐQT nhưng theo NQLĐ thuộc thẩm quyền của TGD</p>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
			Điều lệ TCB đang cụ thể/ mở rộng đối tượng quy định của luật và nội dung cụ thể/ mở rộng này hiện đang xung đột với NQLĐ như đã nêu, dẫn đến khó khăn khi thực hiện.
15	<b>Bổ sung Khoản 8, 9, 10 Điều 57 Điều lệ quy định về Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị:</b>	<b>Điều 57 Điều lệ</b> 8. <i>Được cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Techcombank và của các đơn vị trong Techcombank; Việc đưa ra yêu cầu và tổ chức thực hiện các yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị tuân theo các quy định do cấp có thẩm quyền của Techcombank ban hành trong từng thời kỳ</i> 9. <i>Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;</i> 10. <i>Báo cáo, công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Techcombank theo quy định của pháp luật;</i>	Bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 41 Luật chứng khoán 2019, quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp 2014. Ngoài ra, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ ban hành Quy định về quyền của cổ đông/ thành viên HĐQT/Ban kiểm soát yêu cầu Techcombank cung cấp thông tin hoặc thực hiện các yêu cầu.
16	<b>Bổ sung khoản 2 Điều 67 Điều lệ về Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát</b>	<i>Việc đưa ra yêu cầu và tổ chức thực hiện các yêu cầu của thành viên Ban Kiểm soát tuân theo các quy định do cấp có thẩm quyền của Techcombank ban hành trong từng thời kỳ</i>	Phù hợp với thực tế vận hành và quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp 2014.



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
			<p>Ngoài ra, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ ban hành Quy định về quyền của cổ đông/ thành viên HĐQT/Ban kiểm soát yêu cầu Techcombank cung cấp thông tin hoặc thực hiện các yêu cầu.</p>

Hà Nội, ngày            tháng            năm 2020

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày    /    /2020 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) họp ngày \_\_\_ / \_\_\_ /2020 đã xem xét và có Nghị quyết thông qua các quyết định như sau:

1. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, kế hoạch kinh doanh và ngân sách năm 2020, bao gồm ngân sách thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020; Giao Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm xem xét, quyết định thực hiện kế hoạch kinh doanh, ngân sách năm 2020 theo báo cáo của Hội đồng quản trị tại văn bản số \_\_\_/HDQT-TCB ngày \_\_\_ / \_\_\_ /2020 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.
2. Phê duyệt báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị và thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HDQT năm 2019, theo báo cáo của Hội đồng quản trị tại văn bản số \_\_\_/2020/HDQT-TCB ngày \_\_\_ / \_\_\_ /2020 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.
3. Phê duyệt nội dung báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2019, theo báo cáo của Ban kiểm soát tại văn bản số \_\_\_/2020/BC-BKS ngày \_\_\_ / \_\_\_ /2020 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.
4. Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2019 của Techcombank và các công ty con/công ty trực thuộc đã được kiểm toán độc lập, theo báo cáo của Ban kiểm soát và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.
5. Phê duyệt trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2019 theo báo cáo của Hội đồng quản trị tại văn bản số \_\_\_/HDQT-TCB ngày \_\_\_ / \_\_\_ /2020 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.
6. Phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 và Điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại văn bản số \_\_\_/HDQT-TCB ngày \_\_\_ / \_\_\_ /2020 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- 6.1. Phê duyệt toàn văn Phương Án dưới hình thức phát hành, bán cổ phần cho người lao động của Techcombank;
- 6.2. Phê duyệt việc đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế được phát hành thêm theo Phương Án tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- 6.3. Phê duyệt sửa đổi, ghi nhận mức vốn điều lệ mới theo kết quả điều chỉnh vốn điều lệ thực tế tại giấy phép hoạt động Techcombank và Điều lệ Techcombank;
- 6.4. Chấp thuận/đồng ý rằng cổ đông hiện hữu của Techcombank sẽ không thực hiện quyền ưu tiên mua đối với số cổ phiếu ESOP được phát hành theo Phương Án;
- 6.5. Phê duyệt việc điều chỉnh (tăng hoặc giảm) giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài (i) tương ứng với số cổ phần thực tế được phát hành/bán cho người lao động là người nước ngoài để thực hiện theo Phương Án nêu trên hoặc (ii) tương ứng với số cổ phần thực tế được chuyển nhượng/bán cho người lao động là người nước ngoài hoặc thu hồi/chuyển nhượng lại từ những người lao động này theo các thỏa thuận hoặc cam kết của họ với Techcombank;
- 6.6. Giao cho Hội Đồng Quản Trị:
  - 6.6.1. Quyết định danh sách người lao động của Techcombank tham gia chương trình; số lượng cổ phần phát hành, bán cho từng người lao động và thời gian thực hiện;
  - 6.6.2. Quyết định phê duyệt việc triển khai Phương Án, các thỏa thuận, cam kết với người lao động cụ thể;
  - 6.6.3. Quyết định việc bổ sung hoặc sửa đổi Phương Án theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan;
  - 6.6.4. Thực hiện các thủ tục cần thiết với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và các đơn vị khác có liên quan để thực hiện Phương Án và các thỏa thuận với người lao động;
  - 6.6.5. Quyết định các vấn đề cụ thể nêu trong Phương Án, kể cả hồ sơ báo cáo phát hành, bán cổ phần, thời điểm phát hành, bán cổ phần, việc triển khai chào bán thành một hoặc nhiều đợt phát hành (nếu xét thấy cần thiết), số cổ phần được phát hành, bán trong một đợt hoặc số cổ phần cụ thể được phát hành, bán trong từng đợt, xử lý số cổ phần không phát hành, bán hết trong trường hợp người được quyền mua không mua hết, số cổ phần người lao động chuyển nhượng lại, bị thu hồi theo thỏa thuận, cam kết với Techcombank và những vấn đề có liên quan khác;
  - 6.6.6. Quyết định và ký kết, triển khai việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế phát hành, bán thành công theo Phương Án tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với quy định của cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành;
  - 6.6.7. Quyết định việc điều chỉnh (tăng hoặc giảm) giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Techcombank trong một hoặc nhiều lần căn cứ trên số cổ phần (i) thực tế được phát hành, bán cho người lao động là người nước ngoài nhằm thực hiện Phương Án (nếu cần) hoặc (ii) thực tế được chuyển nhượng/bán cho người lao động là người nước ngoài hoặc thu hồi/chuyển nhượng lại từ những người lao động này theo các thỏa thuận hoặc cam kết của họ với Techcombank; và

- 6.6.8. Quyết định mọi vấn đề và thực hiện mọi thủ tục và công việc cần thiết khác để triển khai thành công Phương Án, các thỏa thuận đã ký với người lao động, kể cả công bố thông tin, đăng ký việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động, sửa đổi Điều lệ và Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ theo Phương Án hoặc các thỏa thuận đã ký với người lao động.
7. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ Techcombank theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại văn bản số \_\_\_\_/HDQT-TCB ngày \_\_/\_\_/2020 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông thông qua:
- 7.1. Phê duyệt nội dung sửa đổi Điều lệ Techcombank; Giao Hội đồng quản trị Techcombank chịu trách nhiệm xem xét, quyết định: (i) về việc hoàn thiện Điều lệ nhằm phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết); (ii) Thực hiện đăng ký/thông báo cho các cơ quan quản lý nhà nước và thông báo cho Cổ đông trên trang website của Techcombank.
- 7.2. Hiệu lực của Điều lệ sửa đổi: Các nội dung sửa đổi bổ sung để phù hợp với thực tế vận hành có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều lệ sửa đổi, các nội dung sửa đổi bổ sung theo Luật Chứng khoán 2019 có hiệu lực kể từ thời điểm Luật Chứng khoán có hiệu lực (01/01/2021).

**Điều 2:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

**Điều 3:** Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam, các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Hồ Hùng Anh**